

Bản án số: 31/2019/HS-PT

Ngày: 29-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Ánh Tuyết và ông Đặng Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Trung - Là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Hà Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 69/2018/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Bị cáo: Hà Văn Đ, sinh năm 1966 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Thôn 02, xã SL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tình D và bà Lục Thị S; vợ Hoàng Thị T, sinh năm 1968 và 02 (hai) con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Đ: Luật sư Trần Văn Đạt – Công ty Luật MTV Bình Thuận, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận.

- Bị hại: Bà Tạ Thị M, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 02, xã SL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người giám định:** Ông Trần Minh Hòa, là Giám định viên thuộc Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1968;

2. Ông Vòng Năm S, sinh năm 1962.

Cùng trú tại Thôn 02, xã SL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận;

Tại phiên Tòa: Có mặt bị cáo, bị hại, người giám định và bà T. Ông S vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 24/10/2017, chị Tạ Thị M đi đến nhà của vợ chồng Hà Văn Đ và Hoàng Thị T để đòi số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*). Hoàng Thị T không đồng ý trả mà hẹn đến tết sẽ trả, Tạ Thị M không đồng ý nên dẫn đến cãi nhau qua lại. Hà Văn Đ đi từ nhà tắm ra, nghe hai bên cãi nhau về chuyện tiền bạc nên có nói “Có tiền mà không gửi ngân hàng, cho mượn làm chi cho thêm phiền phức”. Khi nghe Hà Văn Đ nói như vậy nên Tạ Thị M bực tức mới nắm tóc của Hoàng Thị T kéo đi ra ngoài sân gần hàng rào cào cấu, đánh nhau qua lại. Thấy vậy, Hà Văn Đ từ trong nhà đi ra chỗ Muối và Tám đang đánh nhau thì Tạ Thị M thả Hoàng Thị T ra và bỏ chạy đến hàng ba nhà Tìn Nhị S (đối diện nhà Hà Văn Đ) đứng chờ. Hà Văn Đ nhặt lấy 01 cục đá (loại đá sông) to bằng nắm tay, cầm chạy đến chỗ Tạ Thị M đang đứng, Muối bỏ chạy ra phía trước sân nhà của Sáng thì bị Đức cầm đá ném trúng vào vùng mặt của Muối gây thương tích tại vùng mũi kích thước #(4,5 x 0,5)cm, vùng môi trên có kích thước #(1,5 x 0,5)cm và gãy 02 răng cửa bên hàm trên bên trái. Muối nhặt lại 01 cục xi măng trộn cát đã khô ném vào nhà Đức trúng vào người Đức gây thương tích ngoài da. Sau đó, Tạ Thị M nhặt cục đá mà Hà Văn Đ ném gây thương tích có kích thước (9,5 x 7,5 x 5,2)cm cất giữ và giao nộp cho cơ quan công an.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 50/2018/TgT ngày 15/12/2018 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 101/2018/TgT ngày 16/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Tạ Thị M là 18%. Thương tật của Tạ Thị M là do vật tày gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Tạ Thị M yêu cầu Hà Văn Đ bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác với số tiền 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*).

Về tang vật chứng của vụ án: 01(một) cục đá (9,5 x 7,5 x 5,2)cm do Hà Văn Đ ném gây thương tích được Tạ Thị M nhặt tại hiện trường giao nộp cho Cơ quan điều tra, sẽ tịch thu tiêu hủy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2018/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đã quyết định:

Căn cứ: Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù , thời hạn chấp hành hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, tòa sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, tiền lãi chậm thi hành án dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, bị cáo Hà Văn Đ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên bị cáo không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Điều 355 và Điều 356 Bộ luật hình sự, xử bác kháng cáo của bị cáo Hà Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Việc thực nghiệm điều tra trên theo lời khai của bị hại là không phù hợp với quy định pháp luật, không dùng nghiệp vụ để điều tra, chỉ dùng lời khai để thực nghiệm là không có căn cứ pháp lý. Vật chứng thu thập không thực hiện đúng các trình tự về thu thập, truy tìm vật chứng mà do bà Muối tự mang giao nộp, vật chứng trên không được đồng ý của bị cáo, bởi bị cáo không dùng đá đánh bị hại. Đề nghị Tòa phúc thẩm tuyên bị cáo Hà Văn Đức không phạm tội.

- Ý kiến của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo và đồng ý với lời bào chữa của luật sư.

- Ý kiến của người bị hại mong Hội đồng xét xử xem xét, việc bào chữa của luật sư không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hà Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là chưa đúng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên bị cáo không phạm tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hà Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/10/2017, Tạ Thị M đến nhà bị cáo Đức để đòi bà Hoàng Thị T (là vợ bị cáo) phải trả số tiền 8.000.000 đồng, do bà Tám hẹn đến cuối năm mới trả tiền nên dẫn đến hai bên cãi vã qua lại, một lúc thì Tạ Thị M đứng dậy đi về. Lúc này, bị cáo Hà Văn Đ có nói “có tiền không đi gửi ngân hàng, cho mượn làm gì để thêm phiền phức”, Tạ Thị M nghe thấy nên quay lại chửi vợ chồng bị cáo và dùng tay cào cấu vào người bà Tám, nắm tóc bà Tám lôi ra ngoài sân. Bị cáo Hà Văn Đ thấy vợ bị bà Muối đang nắm tóc nên vào giằng co với bà Muối, khi bà Muối bỏ đi sang nhà Tìn Nhịt S quay lại chửi thì Đức đánh trúng vào mặt Muối và gây ra thương tích trên vùng mặt Tạ Thị M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% (Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 50/2018/TgT ngày 15/12/2017 và kết luận bổ sung số 101/2018/TGT ngày 16/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận).

Bị cáo Hà Văn Đ không thừa nhận đã dùng đá ném trúng mặt Tạ Thị M và cho rằng do bà Tạ Thị M cầm cây gỗ tròn tấn công bị cáo nên bị cáo chụp lấy được cây gỗ, hai bên giằng co và bị cáo đã gạt cây trúng vào mặt bà Tạ Thị M gây thương tích.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng thương tích trên vùng mặt của Tạ Thị M là do bị cáo gây ra nhưng vì bị cáo chỉ phòng vệ chính đáng hoặc vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Hơn nữa, các chứng cứ trong hồ sơ vụ án không được Tòa án cấp sơ thẩm thu thập hợp pháp nên bị cáo Hà Văn Đ không có tội. Việc bị cáo thừa nhận vết thương của bị hại là do đoạn cây gây ra khi hai bên giằng co qua lại, không phải cục đá nên không đủ căn cứ quy kết bị cáo phạm tội.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập được trong quá trình điều tra vụ án cũng như lời trình bày của bị cáo, bị hại và giám định viên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy việc thu thập tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, bị cáo không lý giải được vật gây thương tích là cây gỗ tròn theo lời khai của bị cáo ở đâu mà có, sau khi gây thương tích cho bị hại Muối tại hiện trường không có đoạn cây như bị cáo mô tả và tại hiện trường có cục đá (loại đá sông) đã bị vỡ, được bị hại Muối giao nộp cho cơ quan chức năng.

Xét về cơ cấu vết thương trên vùng mặt của bị hại Muối, kết hợp với kết luận cơ quan giám định pháp y, của Giám định viên tại phiên tòa khẳng định nếu dùng đoạn cây đánh 01 cái không thể gây thương tích với những vết thương để lại trên mặt của bị hại Muối; chỉ phải đánh 02 lần mới có thể hình thành vết thương như trên. Đối chiếu với lời khai của bị cáo Hà Văn Đ cho rằng trong lúc giằng co đoạn cây với bà Muối bị cáo chỉ đánh 01 cây vào mặt là không có căn cứ. Hơn nữa kết luận giám định vật gây thương tích phải là vật tày có cạnh lồi lõm, mới gây ra vết thương như trên, cho nên

Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định bị cáo Hà Văn Đ đã dùng đá ném vào mặt Tạ Thị M gây thương tích.

Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo Hà Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo Hà Văn Đ là người có đầy đủ năng lực, đủ nhận thức để biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, việc gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm, do xem thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi này với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử không thể thỏa mãn theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn Đ và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm:

Căn cứ: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn chấp hành hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa Tạ Thị M với bị cáo Hà Văn Đ. Bị cáo Hà Văn Đ chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Tạ Thị M số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người bị hại, nếu bị cáo chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Pv27 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thái